

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

**Kính gửi:**

- Ủy Ban Chứng khoán nhà nước,
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam,
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3300100628
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 (Một trăm tỷ đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 (Một trăm tỷ đồng).
- Địa chỉ: 122 Dương Thiệu Tước, phường Thủy Dương, Thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Số điện thoại: 0234 3864 337
- Số fax: 0234 3864 338
- Website: [www.huegatex.com.vn](http://www.huegatex.com.vn)
- Mã cổ phiếu: HDM

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Căn cứ Quyết định số 169/2004/QĐ-BCN ngày 09/12/2004 và Quyết định số 2722/2005/QĐ-BCN ngày 25/8/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) chuyển Công ty Dệt May Huế thành Công ty Cổ phần Dệt May Huế, hoạt động theo giấy phép đăng ký số 3103000140 ngày 17/11/2005 và thay đổi lần thứ ba số 3300100628 ngày 17/02/2017 do phòng Đăng ký Kinh doanh Doanh nghiệp – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp.

- Niêm yết trên sàn Upcom ngày 29/12/2009. Ngày giao dịch chính thức 21/01/2010 theo Thông báo số 15/TB-SGDCKHN ngày 11/01/2010 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, Công ty đã tiến hành chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 10/11/2016 do phòng Đăng ký Kinh doanh Doanh nghiệp – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp.

#### 2.1 Những thành tích được ghi nhận:

+ Năm 2018: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng bằng khen đơn vị thi đua xuất sắc, Cờ

thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động.

+ Năm 2017: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng cờ đơn vị thi đua xuất sắc, tiếp tục được vinh danh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động lần thứ tư, Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động.

+ Năm 2016: Công ty nhận được Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng cờ đơn vị thi đua xuất sắc, tiếp tục được vinh danh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động lần thứ ba liên tiếp, Giấy khen của Cục Hải quan Thừa Thiên Huế, Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động.

+ Năm 2015: Công ty được Chính phủ tặng cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua xuất sắc, được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng cờ đơn vị thi đua xuất sắc, được Bộ LĐTBXH – Tổng LĐLĐVN và VCCI tiếp tục vinh danh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động.

+ Năm 2014: Công ty nhận được Cờ thi đua của Bộ Công Thương, cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của tỉnh Thừa Thiên Huế, Danh hiệu “Vì người lao động”, Danh hiệu “Top 5 Doanh nghiệp tiêu biểu toàn diện Ngành Dệt May Việt Nam”, VCCI tặng bằng khen, Cục Thuế tỉnh Thừa Thiên Huế tặng giấy khen về thành tích xuất sắc trong công tác nộp thuế 2014.

+ Năm 2013: Nhận Huân chương Độc lập Hạng ba, Ông Nguyễn Bá Quang – Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty nhận huân chương Lao động Hạng Ba, cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua xuất sắc của Chính phủ, Giải thưởng Đơn vị sử dụng lao động hài hòa của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Bằng khen của phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển cộng đồng Doanh nghiệp Việt Nam.

+ Năm 2012: Cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của Chính phủ.

+ Năm 2011: Nhận Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Bằng khen của Bộ Công Thương, Bằng khen Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

+ Năm 2010: Nhận Cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của Chính phủ, Cờ Đơn vị sản xuất dẫn đầu Khối Doanh nghiệp tỉnh.

+ Năm 2009: Nhận Bằng khen của Bộ Công Thương, Bằng khen Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Năm 2008: Nhận Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Bộ Công Thương, Bằng khen của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông Nguyễn Bá Quang - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

+ Năm 2003-2006: Nhận Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

+ Năm 1998: Nhận Huân chương Lao động hạng nhất và Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

+ Năm 1995: Nhận Huân chương Lao động hạng nhì.

+ Năm 1993: Nhận Huân chương Lao động Hạng Ba và Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

## **2.2 Thành tựu trong hoạt động SXKD:**

Công ty Cổ phần Dệt May Huế là thành viên của Tập đoàn Dệt May Việt Nam được thành lập ngày 26/3/1988. Công ty chuyên sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu các mặt hàng sợi, vải dệt kim và hàng may mặc. Công ty có 7 nhà máy thành viên với hơn 5.300 cán bộ công nhân lao động, doanh thu hàng năm trên 1.800 tỷ đồng. Các nhà máy thành viên của Công ty bao gồm:

**Nhà máy Sợi:** Công ty hoàn thành việc đầu tư, bổ sung nâng cấp thiết bị nâng cao sản lượng cũng như chất lượng sản phẩm và đa dạng hóa các mặt hàng tăng khả năng cạnh tranh các thị trường xuất khẩu và nội địa. Sản lượng sợi đạt 13.500 tấn/năm chỉ số bình quân Ne 30.

**Nhà máy Dệt Nhuộm:** Được trang bị đồng bộ các thiết bị dệt kim, nhuộm, hoàn tất nhập khẩu từ Đức, Thụy Sĩ, Đài Loan, với sản lượng vải dệt kim 1.300 tấn/năm. Trong năm 2017 hoàn thành việc đầu tư bổ sung thiết bị để sản xuất các đơn hàng có sử dụng sợi Spandex đa dạng hóa các năng lực sản xuất, nghiên cứu sản xuất các mặt hàng mới, đảm bảo nguồn hàng FOB phục vụ cho các nhà máy May. Trong năm 2018, Công ty đã hoàn thành hệ thống xử lý nước thải, chất lượng nước đạt tiêu chuẩn cột A.

**Nhà máy May:** Với 5 nhà máy may thành viên, được trang bị các máy may hiện đại nhập khẩu từ Nhật Bản, Đài Loan, với sản phẩm chính là áo T- shirt, Polo- shirt, áo Jacket, quần Short, quần áo trẻ em và các loại hàng may mặc khác làm từ vải dệt kim và dệt thoi. Đầu năm 2018, Công ty tiếp nhận thêm nhà máy May Quảng Bình, đầu tư và đưa nhà máy May 4 tại khu Công nghiệp Phú Đa đi vào hoạt động từ tháng 04/2018. Từ đó nâng năng lực sản xuất đạt trên 20 triệu sản phẩm/năm, tiếp tục cải tiến công tác quản lý, tiền lương, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Xí nghiệp Cơ Điện chuyên vận hành chuyển tải trạm điện 110/6 KV, gia công cơ khí; sửa chữa và xây dựng các công trình phụ cho các nhà máy thành viên. Công ty đã tiến hành đầu tư, tu bổ, nâng cấp trạm biến áp 110kV.

Sản phẩm của Công ty hiện nay đang được xuất khẩu sang Mỹ, Nhật Bản, EU, Đài Loan, Hàn Quốc (đối với hàng may mặc); Thổ Nhĩ Kỳ, Ai cập, Bồ Đào Nha, Đài Loan, Colombia... (đối với sản phẩm sợi) và được bán rộng rãi trên thị trường nội địa. Sản phẩm Công ty nhiều năm được bình chọn hàng Việt Nam chất lượng cao, giải thưởng Sao vàng Đất Việt và các giải thưởng khác.

Năm 2018, tổng doanh thu Công ty đạt 1.752 tỷ đồng.

## **3. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề: Sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu sản phẩm sợi, vải, hàng may mặc.
- Địa bàn kinh doanh: trong nước và xuất khẩu.

## **4. Định hướng phát triển:**

### **4.1 Tầm nhìn Công ty:**

Huegatex - Trung tâm Dệt May thời trang của Việt Nam và thế giới, có môi trường thân thiện, tăng trưởng bền vững và hiệu quả hàng đầu của ngành Dệt May Việt Nam.

### **4.2 Sứ mệnh của Huegatex:**

Huegatex cung cấp cho khách hàng và người tiêu dùng những sản phẩm thời trang đáng tin cậy cùng những dịch vụ chuyên nghiệp, tạo sự tự tin khi đồng hành cùng thương hiệu Huegatex.

hiệu Huegatex.

#### **4.3 Giá trị cốt lõi Công ty:**

##### **Khách hàng là trọng tâm**

Mọi hoạt động đều hướng tới khách hàng; khách hàng luôn là trọng tâm trong việc hoạch định chính sách và chiến lược.

##### **Trách nhiệm xã hội**

Với trách nhiệm của một doanh nghiệp chủ lực, Huegatex hoạt động không chỉ vì mục đích kinh doanh mà còn cam kết đóng góp tích cực vào việc nâng cao chất lượng cuộc sống và góp phần phát triển xã hội.

##### **Sáng tạo và chất lượng**

Những yếu tố trung tâm của sáng tạo là kỹ năng tạo ra mẫu mã phù hợp, lựa chọn chất liệu, cải tiến thiết bị và quy trình nhằm đạt được những tiêu chuẩn chất lượng phù hợp với thị trường và người tiêu dùng.

##### **Linh động và hiệu quả**

Hệ thống quản trị và sản xuất mang tính linh động cao nhằm đáp ứng nhu cầu thời trang của khách hàng.

Tối đa hóa lợi nhuận trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực một cách hiệu quả và trách nhiệm.

##### **Người lao động**

Người lao động được quyền phấn đấu, cống hiến làm việc hết mình – được quyền hưởng thụ đúng với chất lượng, hiệu quả của cá nhân đóng góp – được quyền tôn vinh lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua.

#### **4.4. Triết lý kinh doanh:**

Làm đúng ngay từ đầu;

An toàn, hiệu quả, bền vững và chuẩn mực quốc tế;

Đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trách nhiệm xã hội;

Sự thịnh vượng của khách hàng là sự thành công của Huegatex.

#### **4.5. Slogan:**

*Thịnh vượng khách hàng – Phồn vinh Công ty – Hòa hòa lợi ích*

#### **4.6 Mục tiêu hoạt động của Công ty:**

Công ty được thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm thu lợi nhuận tối đa; mở rộng thị trường, tạo việc làm ổn định và cải thiện đời sống cho người lao động; tăng lợi tức cho các cổ đông, đóng góp ngân sách nhà nước và xây dựng Công ty phát triển bền vững.

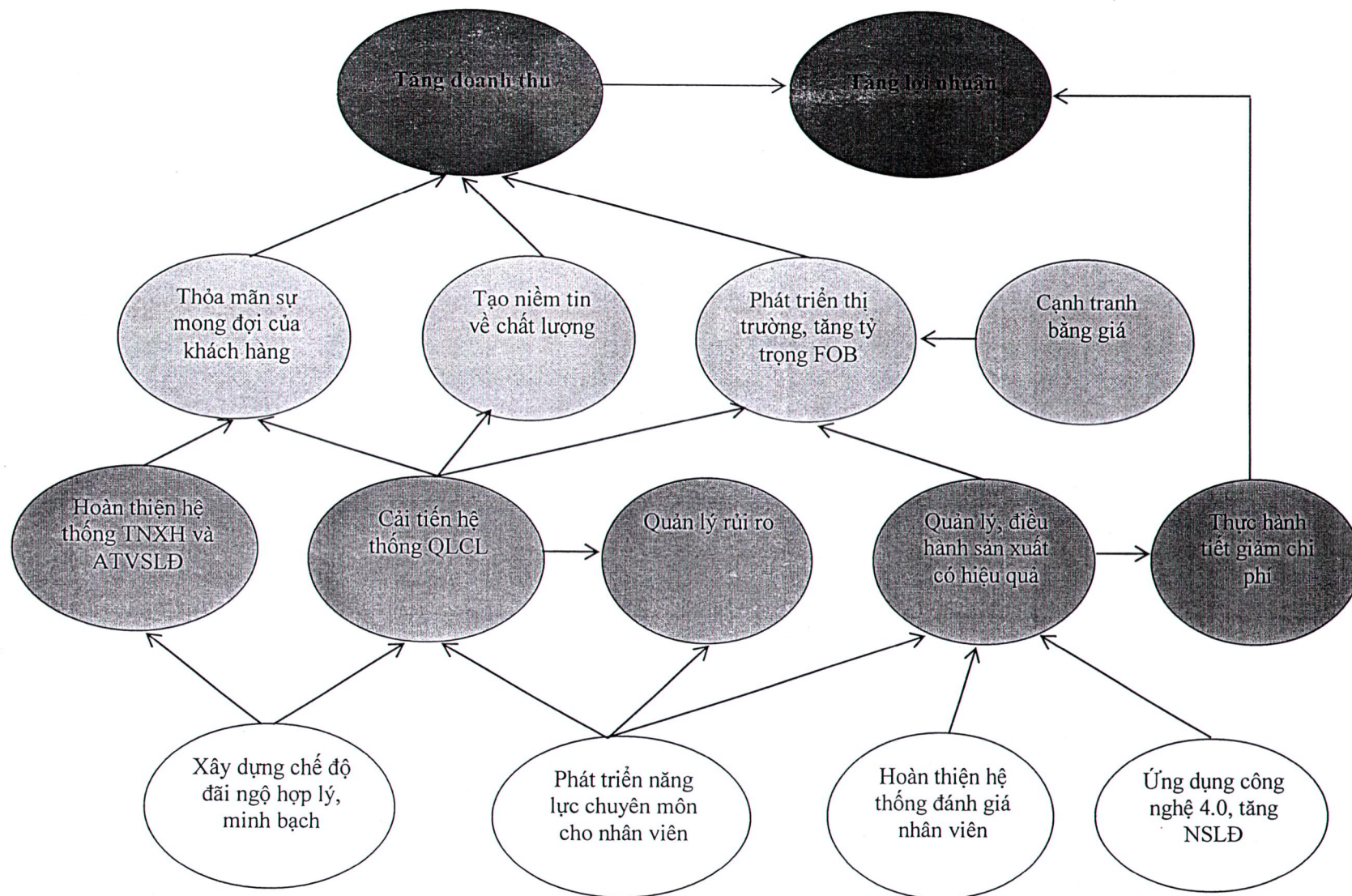
#### 4.7 CHIẾN LƯỢC KINH DOANH CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ

ĐẢM BẢO CÁC MỤC TIÊU TÀI CHÍNH

KHÁCH HÀNG LÀ TRỌNG TÂM

QUY TRÌNH NỘI BỘ LINH HOẠT VÀ HIỆU QUẢ

CHÚ TRỌNG ĐÀO TẠO NGUỒN LAO ĐỘNG CHẤT LƯỢNG CAO



## 5. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

### 5.1 Mô hình quản trị:

- **Hội đồng quản trị:** Đứng đầu là Chủ tịch HĐQT, là cơ quan quản lý, chỉ đạo thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty, có quyền toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

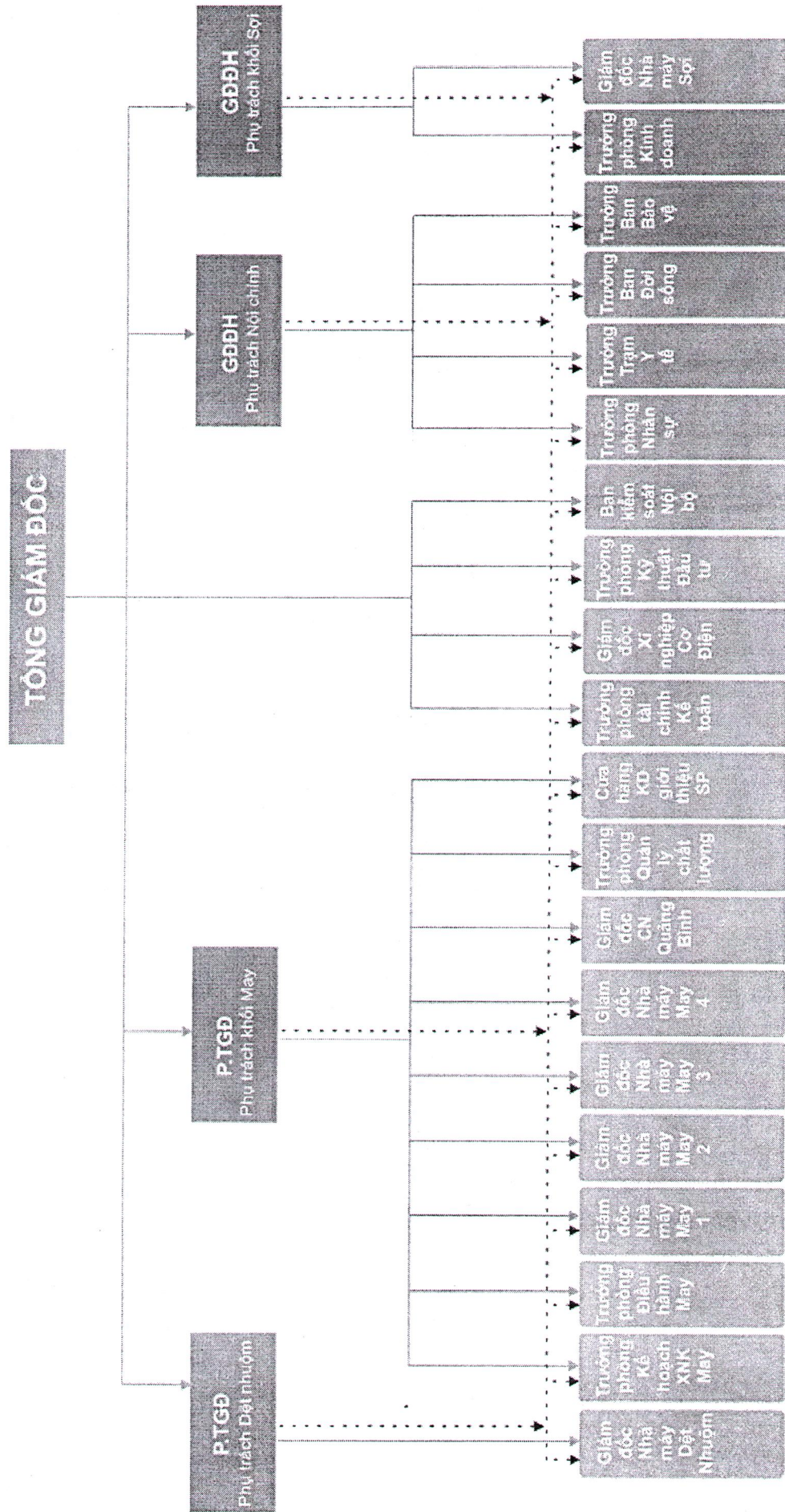
- **Ban Kiểm soát:** Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- **Tổng Giám đốc:** là người đại diện Công ty trong việc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Điều hành:** PTGD, GĐDH giúp việc cho Tổng Giám đốc điều hành mọi hoạt động của Công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền

- **Các phòng chức năng:** Các phòng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Tổng Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng của phòng, đồng thời phối hợp với các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty.

## 5.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:



### 5.3 Các công ty có liên quan:

5.3.1 Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn Cổ phần/vốn góp tại Công ty: Tập đoàn Dệt May Việt Nam nắm 63,89% Vốn điều lệ, tương ứng 63.898.240.000 Cổ phần.

5.3.2 Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan đến 31/12/2018 là 6.783.000.000 đồng, trong đó:

STT	Các Công ty có liên quan	Đơn vị	Vốn điều lệ	Giá trị gốc	Giá trị thực tế (thời điểm 31/12/2018)
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt – May Thiên An Phát.	1.000 Đồng	65.500.000	1.500.000	4.032.000
2	Công ty Cổ phần Dệt Kim Hanosimex	1.000 Đồng	38.000.000	1.008.000	1.008.000
3	Công ty Cổ phần Bông và KDTH Miền Trung	1.000 Đồng	9.133.000	650.000	650.000
4	Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài.	1.000 Đồng	50.000.000	625.000	2.216.310
5	Công ty Cổ phần Sợi Phú Việt	1.000 Đồng	55.600.000	90.970	246.460

Tháng 5 năm 2018, Công ty đã tiến hành thoái toàn bộ vốn tại Công ty Cổ phần Dệt May Phú Hòa An với tổng số tiền là 3.000.000.000 đồng (3 tỷ đồng). Trong các Công ty góp vốn có 02 Công ty có hiệu quả là Công ty CP Sợi Phú Bài và Công ty CP Đầu tư Dệt May Thiên An Phát. Công ty CP Dệt Kim Vinatex đã thay đổi tên thành Công ty CP Dệt Kim Hanosimex vào ngày 15/11/2018 và Công ty CP Bông và KDTH Miền Trung hiện nay không có hiệu quả và lỗ lũy kế.

### 6. Các rủi ro:

#### 6.1 Rủi ro kinh tế:

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty Cổ phần Dệt May Huế là sản xuất sợi, vải, hàng may mặc, chịu sự tác động chung của nền kinh tế Việt Nam nói riêng và tình hình biến động kinh tế thế giới nói chung, điều này tác động trực tiếp đến nhu cầu, sức tiêu dùng của người dân. Trong đó tình hình lạm phát, biến động lãi suất, tỷ giá, giá cả đầu vào tác động rất lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 6.2 Rủi ro về nguyên liệu đầu vào:

Đặc thù của ngành Dệt May hiện nay là hầu hết nguồn nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho nhu cầu sản xuất chủ yếu phải nhập khẩu do nguồn cung trong nước không đáp ứng đủ, cũng như do yêu cầu của khách hàng về chất lượng. Do đó, Công ty sẽ gặp phải rất nhiều rủi ro khi giá nguyên vật liệu, tình hình cung ứng có những biến động thất thường, không theo quy luật ảnh hưởng đến giá trị gia tăng của chuỗi giá trị sản xuất. Điều này cũng gây khó khăn cho Công ty trong việc khai thác những lợi ích từ việc tham gia hội nhập quốc tế với những yêu cầu cao về quy tắc ứng xử.

#### 6.3 Rủi ro về Luật pháp:



Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật Việt Nam như Luật Doanh nghiệp, Luật Lao động, quy định bảo vệ môi trường, luật Đầu tư, các chính sách thuế, hải quan, Luật Chứng khoán và các Thông tư, Nghị định đi kèm. Hiện nay, hệ thống văn phạm pháp luật của Việt Nam đang được đổi mới và hoàn thiện. Điều này cũng phần nào gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình cập nhật, áp dụng và chuyển đổi.

Việt Nam hiện nay đang trong quá trình giao thoa, hội nhập quốc tế thông qua các Hiệp định kinh tế song phương, điều này đặt ra yêu cầu doanh nghiệp cần có sự chuẩn bị kỹ nhằm nhanh chóng nắm bắt kịp các cơ hội giao thương.

#### 6.4 Rủi ro nguồn nhân lực:

Vấn đề tìm được nguồn nhân công có tay nghề cao, ổn định; nguồn nhân lực trong bộ máy quản lý có năng lực luôn là điều mà Lãnh đạo Công ty quan tâm và xác định là một trong những điều kiện quyết định đến sự phát triển lâu dài, bền vững cũng như hoàn thành các mục tiêu Công ty đề ra.

## II. Tình hình hoạt động trong năm:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018.

Năm 2018 là một năm biến động đối với ngành Dệt May toàn cầu do ảnh hưởng của tình hình kinh tế, chính trị thế giới, cạnh tranh giữa các nước lớn gay gắt, chủ nghĩa bảo hộ, chiến tranh thương mại gia tăng,... Trong khi đó, lợi thế khách quan về việc giảm thuế từ các Hiệp định thương mại tự do cho Việt Nam là không có, tổng cầu không tăng lên. Biến động giá cả nguyên liệu đầu vào giảm sâu từ quý III/2018 đến nay đã ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh sợi. Việc đưa nhà máy May 4 và nhà máy May Quảng Bình vào hoạt động đã làm tăng năng lực sản xuất của Công ty. Tuy nhiên, hai nhà máy mới đi vào hoạt động cùng lúc tạo nên áp lực tài chính và đơn hàng. Với sự nỗ lực của Ban Lãnh đạo và toàn thể CBCNV, Công ty đã hoàn thành được một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao.

Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2018, cụ thể như sau:

*Đvt: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017 (Triệu đồng)	Kế hoạch 2018 (Triệu đồng)	Thực hiện 2018 (Triệu đồng)	Tỷ lệ % giữa thực hiện 2017 và thực hiện 2018	Tỷ lệ % giữa thực hiện 2018 và kế hoạch 2018
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.	1.653.863	1.725.000	1.733.843	100,51	4,84
02	Tổng lợi nhuận trước thuế.	50.386	57.000	36.236	-28,08	63,57

*Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty CP Dệt May Huế đã được kiểm toán năm 2018*

Doanh thu thuần của Công ty đạt 1.733 tỷ, vượt 4,48% so với năm 2017 và đạt 101% KH. Công ty đã hoàn thành việc đầu tư nâng cấp bổ sung thiết bị sợi đã nâng được chất

lượng sợi và sản lượng. Tiếp tục xác định thị trường xuất khẩu là thị trường chính đồng thời kết hợp việc bán sợi thương mại nhờ đó đã tăng được doanh thu sợi. Các đơn hàng may không những đáp ứng đủ cho năng lực và các nhà máy mới đưa vào hoạt động.

Mặc dù, doanh thu đạt và vượt so với năm trước tuy nhiên lợi nhuận trước thuế không đạt kế hoạch đề ra và giảm 28% so với năm 2017. Nguyên nhân chủ yếu là do tình hình thị trường khó khăn: Đối với lĩnh vực sợi Quý II, III/2018 việc kinh doanh sợi đã có dấu hiệu tốt, đến cuối quý III do chiến tranh thương mại Mỹ và Trung Quốc đã ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh sợi, chỉ duy trì ở mức hòa vốn. Đối với lĩnh vực may mặc dù đơn hàng cho các nhà máy May đáp ứng đầy đủ, như đã nói ở trên việc đưa 02 nhà máy mới cùng lúc hoạt động đã tạo áp lực tài chính lên Công ty, hiện nay Công ty đang bù lỗ theo dự kiến nên hiệu quả Công ty giảm nhiều so với năm trước.

Để đạt duy trì được hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp, linh động trong từng hoàn cảnh của thị trường nhằm bán được hàng tăng doanh thu, giảm chi phí thông qua việc tăng năng suất lao động, không ngừng cải tiến trong sản xuất, áp dụng Lean, Kaizen trong công tác sản xuất nhằm đảm bảo sản xuất theo hướng tinh gọn; xây dựng đội cơ động nhằm hỗ trợ, cải tiến năng suất, giảm thao tác thừa, đảm bảo chi phí sản xuất thấp nhất, chất lượng tốt nhất cho khách hàng. Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn 9001-2015 và luôn luôn thay đổi để hướng tới sự hợp lý trong việc vận hành hệ thống Công ty hoạt động tốt. Thành quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được không thể không kể đến sự đóng góp của đội ngũ công nhân viên ở từng đơn vị ngày càng chuyên nghiệp, chủ động hơn trong công việc, nhằm đạt mục tiêu mà Công ty đã đặt ra.

## 2. Tổ chức và nhân sự:

### 2.1 Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ.
1	Ông Nguyễn Văn Phong	Tổng Giám đốc	18.560	0,19%
2	Ông Hồ Ngọc Lan	Phó Tổng Giám đốc	18.103	0,18%
4	Ông Nguyễn Thanh Tý	Phó Tổng Giám đốc	18.493	0,19%
6	Ông Nguyễn Tiến Hậu	Giám đốc Điều hành	10.167	0,10%
5	Ông Lê Công An	Giám đốc Điều hành	107.989	1,08%
7	Bà Lê Thị Bích Thủy	Kế Toán trưởng	22.125	0,22%
8	Ông Trần Quốc Định	Trưởng Ban Kiểm soát	0	0

**- Ông Nguyễn Văn Phong – Tổng Giám đốc:**

- Ngày tháng năm sinh: 11/6/1961
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Nơi ở hiện nay: 84 Nguyễn Biểu, TP Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại ngữ.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 18.560 cổ phần, chiếm 0,19% Vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 2.389.824 cổ phần, chiếm 23,90% Vốn điều lệ.

**- Ông Hồ Ngọc Lan – Phó Tổng Giám đốc:**

- Ngày tháng năm sinh: 14/08/1963
- Nơi sinh: Nghệ An.
- Nơi ở hiện nay: 77 Ngô Thế Lân, Thành phố Huế.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Sợi - Dệt, Cử nhân Ngoại Ngữ.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 18.103 cổ phần, chiếm 0,18% Vốn điều lệ.

**- Ông Nguyễn Thanh Tý – Phó Tổng Giám đốc:**

- Ngày tháng năm sinh: 28/6/1961
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Nơi ở hiện nay: Thủy Dương, Hương Thủy, TT Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại ngữ.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 18.493 cổ phần, chiếm 0,19% Vốn điều lệ.

**- Ông Nguyễn Tiên Hậu – Giám đốc Điều hành:**

- Ngày tháng năm sinh: 20/09/1965
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Nơi ở hiện nay: 16/8/100 Ngự Bình, An Cựu, Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 10.167 cổ phần, chiếm 0,10% Vốn điều lệ.

**- Ông Lê Công An – Giám đốc Điều hành:**

- Ngày tháng năm sinh: 16/12/1961
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Nơi ở hiện nay: 24 Nguyễn Lương Bằng, Phú Hội, Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 107.989 cổ phần, chiếm 1,08% Vốn điều lệ.

**- Bà Lê Thị Bích Thủy - Kế toán Trưởng:**

- Ngày tháng năm sinh: 17/09/1964
- Nơi sinh: Quảng Bình
- Nơi ở hiện nay: 147 Duy Tân, An Cựu, Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 22.125 cổ phần, chiếm 0,22% Vốn điều lệ.

**- Ông Trần Quốc Định - Trưởng Ban Kiểm soát:**

- Ngày tháng năm sinh: 26/01/1983
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế.
- Nơi ở hiện nay: 320 Đặng tất, Hương Vinh, Thị xã Hương Trà, Thừa Thiên Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ.

**- Những thay đổi trong Ban Điều hành năm 2018:**

+ Ngày 24/3/2019, được sự đồng ý của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Công ty đã bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Phong – Phó Tổng giám đốc làm Tổng Giám đốc Công ty, bổ nhiệm ông Nguyễn Tiến Hậu – TP Nhân sự và ông Lê Công An – TP Kinh doanh làm GDDH.

+ Trong năm, Đại hội đồng cổ đông đã bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Các thành viên HĐQT gồm: Ông Nguyễn Bá Quang – Chủ tịch HĐQT; Ông Nguyễn Văn Phong – TV HĐQT, Tổng Giám đốc; Ông Hồ Ngọc Lan – TV HĐQT, PTGD; Ông Nguyễn Ngọc Bình – TV HĐQT độc lập.

Các thành viên BKS gồm: Ông Trần Quốc Định – Trưởng ban; Ông Hồ Nam Phong – Ban viên; Bà Phạm Thị Vân Hà – Ban viên.

+ Tháng 6/2018, ông Phạm Gia Định thôi giữ chức vụ Giám đốc Điều hành.

## 2.2 Số lượng cán bộ công nhân viên:

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng
<b>I Theo trình độ lao động</b>			
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	327	6,20%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.	420	7,97%
3	Công nhân kỹ thuật, lao động giản đơn	4.525	85,83%
<b>II Theo đối tượng lao động</b>			
1	Lao động trực tiếp	4.724	89,61%
2	Lao động gián tiếp	448	8,49%
<b>III Theo giới tính</b>			
1	Nam	1.617	30,67%
2	Nữ	3.655	69,33%
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>5.272</b>	

Tính đến ngày 31/12/2018, toàn Công ty có 5.272 người, thu nhập bình quân: 6.456.000 đồng/người/tháng.

**3. Công tác đầu tư năm 2018:** Tổng mức đầu tư các dự án đầu tư triển khai trong năm 2018 là 174,7 tỷ đồng.

a) Tiếp tục triển khai dự án chuyển tiếp đã triển khai trong năm 2017:

- Dự án đầu tư nhà máy May 4: Tổng mức đầu tư 82,87 tỷ đồng (gồm 16 chuyên may, hệ thống nhà xưởng, nhà điều hành, nhà ăn, nhà xe, tường rào), nhà máy được đưa vào hoạt động ngày 02/4/2018. Các hạng mục đã hoàn thành trong tháng 5/2018 và dự án đã được giải ngân xong, hiện tại đang quyết toán công trình;

- Dự án Đầu tư nâng cấp thiết bị, mở rộng nâng công suất Hệ thống xử lý nước thải nhà máy Dệt Nhuộm năm 2017: Tổng mức đầu tư 51,109 tỷ đồng (phần thiết bị: 01 máy văng sấy 8 buồng, 01 máy vắt ly tâm 500kg, 06 máy dệt kim phẳng hiện tại chưa đầu tư; hệ thống xử lý nước thải 1.500 m<sup>3</sup>/ngày đêm có cả hệ thống Quan trắc tự động được kết nối về Trung tâm quan trắc của tỉnh Thừa Thiên Huế)

- Dự án Đầu tư thay thế, bổ sung trạm Biến áp: thay thế 01 máy biến áp 110/6,6kV.

Hiện nay dự án đã giải ngân được 11,26 tỷ đồng và thực hiện 04/09 gói thầu của dự án.

- Dự án Đầu tư bổ sung thiết bị nhà máy Sợi năm 2017: tổng mức đầu tư 13,502 tỷ đồng, gồm 04 máy ghép thường không có bộ làm đều, 01 máy thô 120 cọc, 02 máy guồng sợi con, sợi ống, 01 máy kiểm tra độ săn sợi con, 01 máy đo độ đều sợi (Uster 6). Hiện nay dự án đã hoàn thành và đưa các thiết bị vào hoạt động, tổng mức giải ngân của dự án là 7,1 tỷ đồng.

b) Các dự án đầu tư nâng cấp thiết bị được HĐQT Công ty phê duyệt trong năm 2018 và

được Tập đoàn Dệt May chấp thuận chủ trương đầu tư thực hiện như sau:

- Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật đầu tư bổ sung thiết bị May 2018 với tổng mức đầu tư 13,58 tỷ đồng: Bổ sung thay thế thiết bị tại 03 nhà máy may (gồm: 01 máy cắt vải tự động; 02 máy trải vải tự động, 02 máy xẻ nẹp tự động, 12 máy vắt sổ 2 kim 4 chỉ đầu ống, 15 máy đánh bông 3 kim 5 chỉ điện tử đầu bằng...). Dự án đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng 02/03 gói thầu và đang chuẩn bị mặt bằng tiếp nhận thiết bị của gói thầu còn lại (01 máy cắt vải tự động, 02 máy trải vải tự động, 02 bàn trải vải). Tổng mức giải ngân đến hết năm 2018 là 7,66 tỷ đồng.

- Các công trình xây dựng, sửa chữa lớn đã hoàn thành.

#### 4. Tình hình tài chính:

##### 4.1 Tình hình tài chính:

(Đvt: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% Tăng/ Giảm
Tổng giá trị tài sản	648.236	794.427	22,55
Doanh thu thuần	1.653.863	1.733.517	4,82
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	46.492	35.516	-23,61
Lợi nhuận khác	3.894	719	-81,54
Lợi nhuận trước thuế	50.387	36.236	-28,08
Lợi nhuận sau thuế	40.602	29.462	27,43
Tỷ lệ chia cổ tức	30%	25%	-5,00

*Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty CP Dệt May Huế đã được kiểm toán năm 2018*

##### 4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018	Tăng/ giảm
<b>I.</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>				
1	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	1,39	1.28	-0,11
2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,81	0.67	-0,14
<b>II.</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
1	Hệ số nợ phải trả/Nguồn vốn	Lần	0,66	0,73	0,07
2	Hệ số nợ phải trả/VCSH	Lần	1,97	2,73	0,76
<b>III.</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				

1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	9,20	7,44	-1,76
2	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	2,55	2,18	-0,37
<b>IV. Chỉ tiêu khả năng sinh lời</b>					
1	Lợi nhuận/doanh thu	%	3,05	2,08	-0,97
2	Lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	50,39	36,23	-14,16
3	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	6,26	3,71	-1,55
4	Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	2,81	2,04	-0,77

*Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty CP Dệt May Huế đã được kiểm toán năm 2018.*

Tình hình tài chính Công ty tiếp tục duy trì sự ổn định. Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán tiếp tục có chiều hướng tốt tăng đều qua các năm. Hệ số nợ phải trả trên Nguồn vốn và VCSH tăng, chủ yếu do chuẩn bị tài chính cho công tác đầu tư và chi phí vận hành 02 nhà máy May mới đưa vào hoạt động, tuy nhiên khả năng thanh toán vẫn ổn định. Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động mặc dù có giảm so với năm trước tuy nhiên tài chính Công ty đang được sử dụng tốt và đáp ứng được nhu cầu Công ty khi cần thiết.

Do chỉ tiêu lợi nhuận năm 2018 giảm 14,16% so với năm 2017 nên các chỉ tiêu hiệu quả sản xuất kinh doanh đều giảm so với năm trước. Doanh thu Công ty vẫn duy trì tăng trưởng, tuy nhiên lợi nhuận giảm do việc đưa 02 nhà máy May mới vào hoạt động đang trong thời gian lỗ theo dự kiến.

## **5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:**

### **5.1 Thông tin cổ phần:**

- Số lượng cổ phần: 10.000.000 cổ phần.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.
- Số cổ phiếu phổ thông: 10.000.000 cổ phần.
- Số cổ phiếu đang lưu hành: 10.000.000 cổ phần.
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.000.000 cổ phần.

### **5.2 Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày 06/3/2019:**

#### **5.2.1 Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu**

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng cộng	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Tổng số vốn phát hành	99.940.150.000	99,95%	59.850.000	0,05%	100.000.000.000	100%
Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên.	78.539.510.000	78,54%	0	0	78.539.510.000	78,54%

Cổ đông sở hữu dưới 5%.	21.460.490.000	21,46%	59.850.000	0,05%	21.400.640.000	21,40%
-------------------------	----------------	--------	------------	-------	----------------	--------

### 5.2.2 Danh sách cổ đông lớn:

Tên cổ đông	Địa chỉ	Ngành nghề hoạt động	Cổ phần nắm giữ		Biến động tỷ lệ sở hữu CP
			Số lượng	Tỷ lệ %	
Tập đoàn Dệt May Việt Nam	Tòa nhà SENTINEL PLACE 41A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Sản xuất: Sợi, Dệt - Nhuộm, May	6.389.824	63,90	0
Công ty TNHH Tường Long	70 Đường A, Khu Villa ADC Phú Thạnh, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	Dệt - May	893.749	8,93	0
Công ty CP Đầu tư Chứng khoán TTN	374 Lạc Long Quân, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội		569.378	5,69	

Ngày 15/11/2018, Công ty CP ĐT Chứng khoán TTN đã mua thêm 103.700 cổ phiếu HDM nâng tỷ lệ nắm giữ lên 569.378 cổ phiếu, tương ứng 5,69% VDL Công ty và trở thành cổ đông lớn của Công ty.

### 5.3 Tình hình thay đổi Vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

### 5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

### 5.5 Các chứng khoán khác: Không có.

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

### 6.1 Báo cáo nguồn nguyên vật liệu

#### Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng năm 2018:

STT	Tên nguyên vật liệu	Đơn vị	Lượng nguyên vật liệu sử dụng năm 2018
1	Bông	Kg	8.728.899
2	Xơ	Kg	7.065.255
3	Sợi	Kg	790.877
4	Vải	Kg	813.413
5	Vải	Yard	23.690.756
6	Vải	m	44.317
7	Cổ cái	Cái	167.372
8	Bo	Bộ	117.095



9	Túi Poly	Cái	3.614.754
10	Chỉ	Cuộn	1.274.186
11	Thùng	Cái	1.776.914
12	Nhãn	Cái	104.396.329
13	Cúc	Hạt	33.169.210

## **6.2 Tiêu thụ năng lượng:**

### **6.2.1 Tiêu thụ năng lượng:**

Với đặc thù sản xuất tại Công ty, năm 2018, Công ty sử dụng chính là nguồn năng lượng điện, với mức 45,8 triệu kWh/năm. Ngoài ra, Công ty còn sử dụng các loại nhiên liệu: Than đá (với mức tiêu thụ 345,7 tấn) và hơi nước (với mức tiêu thụ 10.658 tấn).

### **6.2.2 Kết quả đạt được về mục tiêu tiết kiệm, sử dụng hiệu quả năng lượng:**

Trong năm 2018 Công ty tiếp tục đề ra phương án tiết kiệm điện trong sản xuất bằng cách quản trị vận hành hệ thống điện theo từng ngày để điều hành quá trình sản xuất và đề ra mục tiêu là giảm số kWh cho từng nhà máy, điển hình đã giảm được số kWh trên các định mức mà công ty đã ban hành cụ thể như sau:

+ Nhà máy Sợi: 4.590.243 kWh.

+ Nhà máy Dệt Nhuộm: 511.640 kWh.

**+ Chi phí tiết kiệm điện năm 2018 là 7,045 tỷ đồng.**

Công ty kêu gọi CBCNV tiết kiệm chi phí sản xuất, sử dụng điện hợp lý đặc biệt là vào các giờ cao điểm.

Vận hành hệ thống điều không thông gió hợp lý; tùy theo thời tiết, yêu cầu công nghệ để vận hành quạt hút, quạt đẩy 55 kW, 22 kW hợp lý. Hạn chế vận hành quạt hút, quạt đẩy 55 kW đặc biệt vào giờ cao điểm.

Năm 2018, Công ty đã thay đổi một số thiết bị công nghệ tại nhà máy Sợi để tăng năng suất, giảm xuất tiêu hao điện năng.

## **6.3 Tiêu thụ nước:**

Để đảm bảo lượng nước tiêu thụ cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt, Công ty ký hợp đồng cung cấp nước sạch với Công Ty TNHH NN MTV Xây dựng và Cấp Nước Thừa Thiên Huế.

Hiện tại Công ty đang chú trọng việc tái chế và tái sử dụng nước tại Công ty được sử dụng cho hệ thống làm mát thiết bị cũng như tái sử dụng cho hệ thống thiết bị nhà máy Dệt Nhuộm.

## **6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

Trong quá trình xây dựng và phát triển Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh Luật Bảo vệ môi trường của Nhà nước. Công ty thường xuyên có ý thức và áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường đã đề ra trong các báo cáo đánh giá tác động môi trường, hoàn chỉnh hệ thống xử lý nước thải, chất lượng nước đạt tiêu chuẩn loại A, không gây ô nhiễm và không làm ảnh hưởng xấu tới chất lượng môi trường cho Khu vực.

## **6.5 Chính sách liên quan đến Người lao động:**

Luôn xác định, con người là yếu tố quan trọng đối với sự phát triển của Công ty, Ban lãnh đạo Công ty luôn chăm lo đến đời sống của Người lao động. Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo Luật quy định cùng với các chế độ phúc lợi khác:

- Thương các dịp Lễ, Tết, lương tháng 13.
- Tiền ăn giữa ca.
- Bồi dưỡng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại.
- Khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp hàng năm, khám phụ khoa.
- Cấp đồng phục và các phương tiện Bảo hộ lao động.
- Thực hiện các chính sách đối với lao động nữ, hỗ trợ tiền nuôi con nhỏ.
- Các khoản trợ cấp khác: Trợ cấp cho các hoàn cảnh khó khăn, phụ cấp hiệu, hi, tổ chức nghỉ mát hàng năm, chế độ công tác phí, hỗ trợ phương tiện đi lại cho Người lao động.

Ngoài ra Công ty cũng tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động văn thể mỹ và các hoạt động tinh thần khác do Công đoàn, Đoàn thanh niên tổ chức.

### **6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:**

Trong năm 2018, Công ty đã trích gần 1,78 tỷ đồng để ủng hộ và hỗ trợ các hoạt động từ thiện xã hội: Nhân dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất, Công ty đã thăm hỏi các gia đình chính sách, cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn, các tổ chức xã hội từ thiện, thăm đôn biên phòng Phong Hải, xã Hồng Vân huyện A Lưới; Tặng quà cho CBCNV gặp hoàn cảnh khó khăn; Chương trình “Tết sum vầy”; Phụng dưỡng suốt đời 3 mẹ VNAH; Ủng hộ Quỹ khuyến học phường Thủy Dương và Quỹ Khuyến học tỉnh TT Huế; Đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa.

### **III. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc:**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2018 vừa đi qua với nhiều thách thức với ngành Dệt May Việt Nam. Tình hình kinh tế thế giới căng thẳng trong giai đoạn cuối năm đặc biệt là cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc đã ảnh hưởng nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh Công ty, đặc biệt là lĩnh vực sợi. Năm 2018, với kỳ vọng vào các Hiệp định thương mại quốc tế sẽ được thông qua, tuy nhiên việc Mỹ không tham gia Hiệp định TPP đã ảnh hưởng nhiều đến lĩnh vực may. Đồng thời, trong năm Công ty đã đưa nhà máy May Quảng Bình và nhà máy May 4 đi vào hoạt động đã nâng thêm năng lực sản xuất của Công ty. Do 02 nhà máy mới đi vào hoạt động và đang trong giai đoạn lỗ theo dự kiến đã ảnh hưởng chung đến hiệu quả của lĩnh vực may. Cùng với đó là số lượng lao động tăng lên, nên thu nhập của người lao động có giảm so với năm trước. Với sự nỗ lực của Ban Lãnh đạo và toàn thể CBCNV, Công ty đã đạt được những kết quả nhất định:

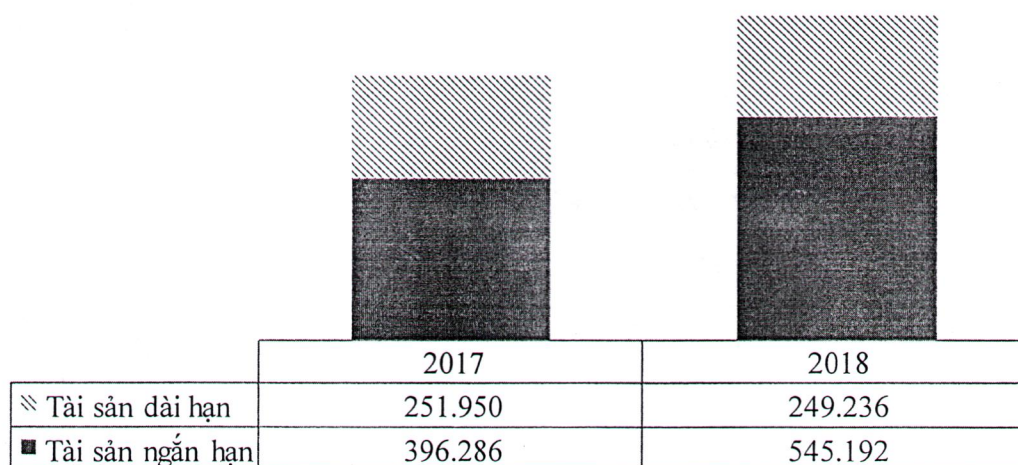
Chỉ tiêu	Đơn vị	2017	2018	Tăng/Giảm
Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.653.863	1.733.843	4,83%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	40.601	29.463	-27,43%
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)	VNĐ/CP	4.060	2.946	-27,43%

Cổ tức chi trả/ Vốn điều lệ	%	30%	25%	-5%
Số lượng lao động	Người	3936	5.272	34,00%
Thu nhập bình quân	Đồng	7.200.000	6.454.000	-10,36%

## 2. Tình hình tài chính:

### 2.1 Tình hình tài sản:

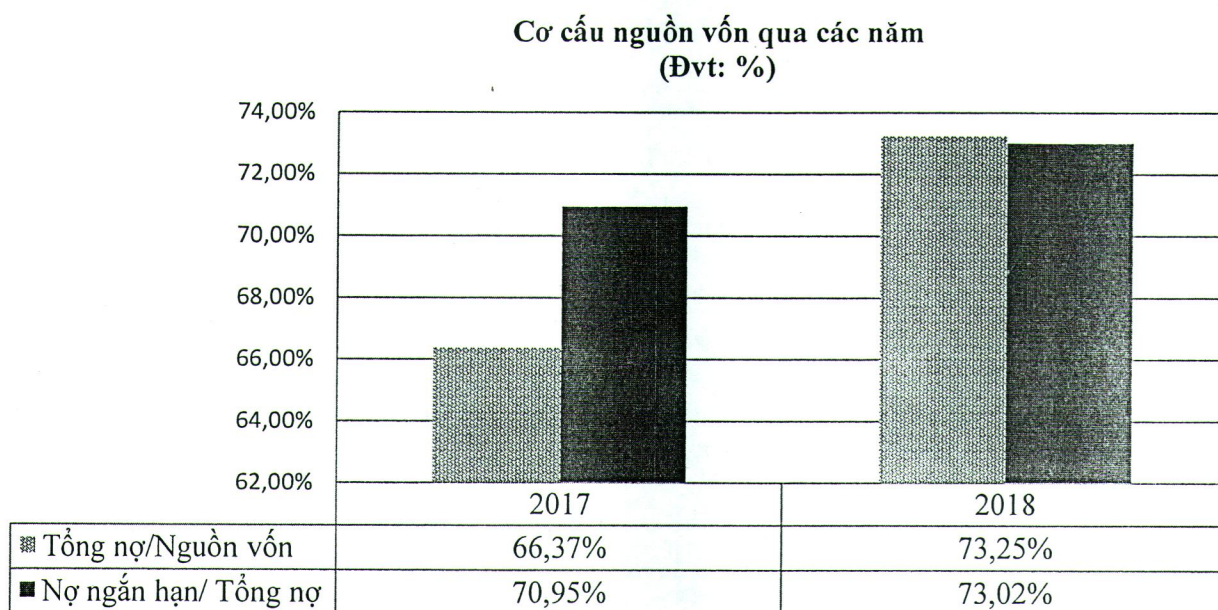
**Tình hình tài sản qua các năm**  
(Đvt: Triệu đồng)



Tại thời điểm 31/12/2018, giá trị tổng tài sản Công ty đạt 794.427 triệu đồng, tăng 22,55% so với năm 2017

Tổng giá trị hàng tồn kho đến 31/12/2018 là 276.537 trđ đồng chiếm 35% trên tổng tài sản tăng 67% so với đầu năm 2018 tương ứng mức tăng 110.760 trđ. trong đó dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 1.048 trđ. Nguyên nhân việc hàng tồn kho tăng do những tháng cuối năm, dự đoán biến động của thị trường, Công ty dự trữ một lượng lớn nguyên liệu bông xơ. Mặt khác một số nguyên liệu đang nằm dở dang trên dây chuyền và một lượng lớn thành phẩm May mới đang trong quá trình chuẩn bị chuyển giao cho khách hàng vào đầu năm mới

## 2.2 Tình hình nợ phải trả:



Tổng nợ phải trả : 582 tỷ đồng tăng 152 tỷ đồng so với năm trước trong đó nợ ngắn hạn tăng 139 tỷ đồng, nợ dài hạn tăng 12 tỷ đồng. Nợ phải trả tăng so với năm trước do khoản vay ngắn hạn lớn gần gấp 2 lần so với năm trước.

Vốn chủ sở hữu : 212 tỷ đồng giảm 5 tỷ so với năm trước, do phân phối lợi nhuận sau thuế giảm.

### 3. Những thay đổi trong cơ cấu tổ chức:

Trong năm 2018, Công ty tiếp tục công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt đảm bảo yêu cầu phát triển trong thời gian tới của Công ty. Ban lãnh đạo chú trọng sắp xếp bố trí lại lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đúng người, đúng việc. Tổ chức tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của đơn vị. Ngày 26/3/2018, được sự đồng ý của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, HĐQT Công ty đã bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Phong giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty, ông Lê Công An và ông Nguyễn Tiến Hậu giữ chức vụ Giám đốc Điều hành Công ty. Đồng thời, Công ty đã bổ nhiệm, luân chuyển đơn vị công tác đối với 14 chức danh Trưởng, Phó đơn vị.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

#### 4.1. Về công tác quản trị điều hành:

a) Thực hiện quản lý dựa trên mục tiêu, đánh giá dựa trên hiệu quả công việc bằng các KPIs đối với tất cả các cấp quản lý trong toàn Công ty để định hướng công việc, làm cơ sở thực hiện hiệu quả công việc cũng như tạo động lực cho người lao động.

b) Thực hiện “làm việc nhóm” có hiệu quả giữa các thành viên trong đơn vị, giữa các đơn vị với nhau và giữa các cấp lãnh đạo, quản lý để giải quyết có hiệu quả các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện công việc.

c) Thực hiện triệt để, đồng bộ các giải pháp để tăng năng suất lao động toàn Công ty, nghiên cứu giải pháp giảm tỷ lệ lao động vắng mặt và tỷ lệ lao động thôi việc tại các nhà máy. Riêng tại khối May, phải nghiên cứu phương án thiết kế và cân bằng chuyền để lao động tại các chuyền may; tính toán và giao đơn hàng phù hợp, có hiệu quả cho từng nhà máy, giao kế hoạch sớm, không chia nhỏ đơn hàng, đảm bảo đủ điều kiện để nhà máy tăng năng suất lao động.

d) Thay đổi văn hóa ứng xử của các cấp quản lý đối với người lao động, hỗ trợ người lao động hoàn thành công việc được giao.

#### **4.2. Về công tác thị trường:**

a) Thực hiện thống kê, phân tích, đánh giá số liệu kinh doanh đối với từng thị trường, từng khách hàng, từ đó, lựa chọn và thay đổi chiến lược đơn hàng, cơ cấu đơn hàng phù hợp, mang lại hiệu quả cho Công ty theo nguyên tắc 20% khách hàng mang lại 80% lợi nhuận, 80% doanh thu cho Công ty.

b) Tìm kiếm khách hàng mới, giảm dần các khách hàng không hiệu quả, đảm bảo tiền lương tăng, giá nguyên phụ liệu tăng, giá sản phẩm giảm mà vẫn có lợi nhuận, ổn định bền vững.

c) Chủ động, mạnh dạn trong việc tiếp nhận các đơn hàng khó, phức tạp nhưng có giá trị gia tăng cao để tạo ra sự khác biệt.

#### **4.3. Về công tác đầu tư:**

a) Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư đã được phê duyệt, đồng thời, nghiên cứu thực hiện phương án cải tạo mặt bằng các nhà máy May cũng như đầu tư bổ sung thiết bị tự động cùng các phần mềm quản lý tiên tiến để bắt kịp tốc độ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

b) Xây dựng phương án sử dụng và tổ chức đánh giá hiệu quả sử dụng thiết bị sau đầu tư tại các đơn vị.

#### **4.4. Về công tác hệ thống:**

a) Thay đổi nhận thức trong công tác hệ thống, tổ chức nhận diện lại các rủi ro → đề xuất các giải pháp ngăn chặn rủi ro → soát xét lại các văn bản, tài liệu để thực hiện các giải pháp → kiểm tra việc thực hiện các giải pháp và mức độ đạt được của các giải pháp.

b) Đăng ký và tổ chức đánh giá khách hàng chính thức tại nhà máy May 4 và chi nhánh Quảng Bình, ổn định đơn hàng và kế hoạch sản xuất cho các đơn vị, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

c) Tập trung nguồn lực xây dựng phương án đảm bảo chất lượng toàn diện các công đoạn của nhà máy Sợi, giải quyết vấn đề điều không để ổn định chất lượng sản phẩm Sợi.

d) Soát xét lại chức năng nhiệm vụ các đơn vị theo chuỗi cung ứng, chủ động giao quyền cho chi nhánh Quảng Bình, nhà máy May 4 tự kiểm tra chất lượng NPL.

#### **4.5. Về công tác nhân sự, đào tạo, tiền lương:**

a) Lựa chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ bổ sung thêm cho các vị trí cán bộ chủ chốt kế cận của Công ty và các đơn vị thành viên.

b) Coi người lao động là trung tâm của mọi hoạt động, là yếu tố quyết định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

c) Thay đổi nhận thức về ứng xử đối với người lao động, xây dựng các giải pháp để thỏa mãn nhu cầu của người lao động ngay từ giai đoạn đến xin việc tại Công ty, tạo ấn tượng tốt và gắn bó lâu dài với Công ty.

d) Thay đổi quan điểm về tiền lương, đảm bảo tiền lương trả cho người lao động phải tương xứng với năng lực và thái độ làm việc của người lao động.

#### **4.6. Về công tác tài chính:**

a) Nâng cao năng lực quản lý tài chính, quản trị dòng tiền từ khâu mua nguyên phụ liệu, tổ chức sản xuất đến khâu tiêu thụ, đặc biệt là phải theo dõi, nghiên cứu tình hình diễn biến tài chính tiền tệ quốc gia và quốc tế để có kế hoạch vay, huy động, phân bổ và sử dụng vốn một cách có hiệu quả.

b) Thực hiện quyết toán lãi lỗ, hiệu quả sản xuất kinh doanh trong tháng và phát hiện sớm những vấn đề bất hợp lý trong công tác quản lý, điều hành của Công ty để có giải pháp ngăn chặn rủi ro phù hợp.

c) Tổ chức kiểm soát lại dự án nhà máy May 4, bổ sung những thủ tục còn thiếu theo đúng quy định của pháp luật.

#### **5. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019:**

5.1. Tổng doanh thu: 1.808 tỷ đồng, tăng 3,2% so với năm 2018. Trong đó:

a) Doanh thu sợi: 825 tỷ đồng.

b) Doanh thu may: 900 tỷ đồng.

c) Doanh thu từ hoạt động thương mại: 35 tỷ đồng.

d) Doanh thu khác: 48 tỷ đồng.

5.2. Giá trị SXCN (theo giá hiện hành): 1.733 tỷ đồng, tăng 5,1% so với năm 2018.

5.3. Lợi nhuận trước thuế: 50 tỷ đồng, đạt 50% vốn điều lệ.

5.4. Đảm bảo tiền lương bình quân (có tính lương tháng 13) đạt 6.800.000 đồng/người/tháng, tăng 5,3% so với năm 2018.

5.5. Tỷ lệ chia cổ tức: 30% vốn điều lệ.

5.6. Kim ngạch xuất khẩu tính đủ: 96 triệu USD, tăng 7,3% so với năm 2018.

5.7. Sản lượng sợi sản xuất: 13.650 tấn, tăng 4% so với năm 2018.

5.8. Sản lượng vải: 780 tấn, tăng 10,5% so với năm 2018.

5.9. Sản phẩm may dệt kim: 23 triệu sản phẩm, tăng 8,8% so với năm 2018.

5.10. Hoàn thiện các dự án đầu tư năm 2018 và triển khai các dự án đầu tư năm 2019:

a) Đầu tư bổ sung thiết bị 04 chuyên may tại nhà máy May 4;

b) Đầu tư bổ sung thiết bị nhà máy Sợi;

c) Đầu tư cải tạo mặt bằng nhà máy May 1 và nhà máy May 2;

d) Triển khai gói thầu thay thế trạm biến áp 110/6,6kV, công suất 10MVA;

e) Triển khai gói thầu lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động tại hệ thống xử lý nước thải 1500m<sup>3</sup>/ngày đêm của Công ty.

5.11. Nộp ngân sách: 16,5 tỷ đồng.

#### IV. Quản trị Công ty:

##### 1. Hội đồng quản trị Công ty

###### 1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ.
1	Ông Nguyễn Bá Quang	Chủ tịch HĐQT	324.588	3,25%
2	Ông Nguyễn Văn Phong	Thành viên HĐQT	18.560	0,19%
3	Ông Hồ Ngọc Lan	Thành viên HĐQT	18.103	0,18%
4	Ông Nguyễn Ngọc Bình	Thành viên HĐQT độc lập		

###### 1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty không thành lập tiểu ban.

###### 1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ qui định, tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT thông qua quyết định bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại các cuộc họp. Hàng quý, HĐQT đều thực hiện các báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty thông qua số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm 2018, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo, giám sát công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tổ chức 01 kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, nhiệm kỳ 2018 - 2023, 4 phiên họp và 10 lần xin ý kiến bằng văn bản bám sát tình hình thực tế, ban hành các Nghị quyết, Quyết định để kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, tổ chức nhân sự, xây dựng chiến lược phát triển, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất, đồng thuận cao của các thành viên Hội đồng quản trị.

##### 2. Thành viên Ban Kiểm soát:

###### 2.1 Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ
1	Ông Trần Quốc Đình	Trưởng Ban Kiểm soát	0
2	Bà Phạm Thị Vân Hà	Thành viên Ban Kiểm soát	0
3	Ông Hồ Nam Phong	Thành viên Ban Kiểm soát	3.754

###### 2.2 Hoạt động Ban Kiểm soát năm 2018:

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện xem xét báo cáo tài chính các quý, 6 tháng, các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, kiểm tra độ tin cậy của các số liệu báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành về việc chấp

hành các quy định của Pháp luật, thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, nhiệm kỳ 2018 - 2023. Việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và đánh giá về tính hiệu lực, hiệu quả của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị trong việc kiểm soát các nội dung như: đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý, công tác xây dựng kế hoạch, công tác đầu tư, bổ nhiệm cán bộ quản lý, đánh giá ước kết quả sản xuất kinh doanh.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

#### 3.1 Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty:

**Tổng mức lương và thù lao Hội đồng quản trị: 780.000.000 đồng/năm, cụ thể:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 600.000.000 đồng/năm.

- Thành viên Hội đồng quản trị: 180.000.000 đồng/năm.

**Tổng mức thù lao Ban Kiểm soát: 204.000.000 đồng/năm, cụ thể:**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 131.000.000 đồng/năm.

- Thành viên Ban Kiểm soát: 72.000.000 đồng/năm.

#### 3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

**V. Báo cáo tài chính:** Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật (đính kèm)./. *lu*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Điều hành Công ty;
- Các thành viên Ban KS;
- Kế toán trưởng;
- CBTT Website: [www.huegatex.com.vn](http://www.huegatex.com.vn);
- Lưu VT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN BÁ QUANG**